

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ Văn

Khối: 10; Năm học: 2022 - 2023

(Thời gian: 90 phút)

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10– THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)			
1	Đọc hiểu	15	5	15	5	10	10	0	0	05	20	40
2	Làm văn	25	10	15	10	10	20	10	30	01	70	60
Tổng		40	15	30	15	20	30	10	30	06	90	100
Tỉ lệ %		40		30		20		10				100
Tỉ lệ chung		70				30						100

**BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

TT	Nội dung kiến thức/kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	ĐỌC HIỂU	Đọc hiểu đoạn trích thần thoại/truyện trung đại/truyện hiện đại (Ngoài SGK)	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> Xác định được phương thức biểu đạt đoạn trích/ ngôi kể/ nhân vật/ sự kiện chính,... Chỉ ra thông tin trong đoạn trích. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> Hiểu được đặc sắc về nội dung của đoạn trích: chủ đề, tư tưởng, ý nghĩa của hình tượng nhân vật, ý nghĩa của sự việc chi tiết tiêu biểu... Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích: nghệ thuật trần thuật, xây dựng nhân vật, chi tiết hoang đường kì ảo... 	3	2	1	0	6

TT	Nội dung kiến thức/kĩ	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			<p>- Hiểu được một số đặc trưng của truyện trong đoạn trích.</p> <p>Vận dụng:</p> <p>- Nhận xét giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức trong đoạn trích.</p> <p>- Rút ra được thông điệp, bài học cho bản thân từ nội dung đoạn trích.</p>					
2	LÀM VĂN	Nghị luận về tác phẩm truyện (phân tích, đánh giá một tác phẩm: chủ đề, những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật)	<p>Nhận biết:</p> <p>- Xác định được kiểu bài nghị luận, vấn đề cần nghị luận: Sức hấp dẫn của truyện ngụ ngôn (<i>Câu chuyện cái bình nứt, câu chuyện Sói và Voi</i>)</p> <p>- Nêu được thông tin về tác giả, tác phẩm.</p> <p>- Nêu nội dung cảm hứng, hình tượng nhân vật trữ tình, đặc điểm nghệ thuật nổi bật... của truyện ngụ ngôn (<i>Câu chuyện cái bình nứt, câu chuyện Sói và Voi</i>)</p> <p>Thông hiểu:</p> <p>- Diễn giải những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của truyện ngụ ngôn (<i>Câu chuyện cái bình nứt, câu chuyện Sói và Voi</i>)</p> <p>Vận dụng:</p> <p>- Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận để phân tích, cảm nhận về nội dung, nghệ thuật của của truyện ngụ ngôn (<i>Câu chuyện cái bình nứt, câu chuyện Sói và Voi</i>)</p> <p>- Nhận xét về nội dung, nghệ thuật của truyện, vị trí, đóng góp của văn học hiện đại.</p> <p>Vận dụng cao:</p> <p>- So sánh với các truyện hiện đại khác; liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức lí luận văn học để</p>					1

TT	Nội dung kiến thức/kĩ	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức				Tổng
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, bài văn giàu sức thuyết phục.					
Tổng								7
Tỉ lệ %				40	30	20	10	
Tỉ lệ chung				70		30		

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ Văn

Khối: 10; Năm học: 2022 - 2023

(Thời gian: 90 phút)

ĐỀ 01:

I. ĐỌC HIỂU (4 điểm)

Đọc truyện ngụ ngôn sau và trả lời các câu hỏi:

Một người gửi nước ở Ấn Độ, có hai cái bình gốm lớn, mỗi cái được cột vào đầu của một sợi dây và rồi được đeo lên cổ anh ta mang về nhà. Một trong hai cái bình thì còn rất tốt và không bị chút rò rỉ nào cả. Cái còn lại bị nứt một chút nên nước bị vơi trên đường về nhà, chúng chỉ còn lại có hai phần ba.

Hai năm trời anh ta vẫn sử dụng hai cái bình gửi nước đó, mặc dù lượng nước mà anh ta mang về nhà không còn nguyên vẹn. Và lẽ dĩ nhiên, cái bình tốt tỏ vẻ hãnh diện, trong khi cái bình nứt thì cảm thấy vô cùng xấu hổ.

Một ngày nọ, bên dòng suối, cái bình nứt đã thưa chuyện với người gửi nước:

– Tôi rất xấu hổ về bản thân và muốn nói lời xin lỗi ông về thời gian đã qua.

Anh ta hỏi lại cái bình:

– Sao lại phải xin lỗi? Mà người xin lỗi về chuyện gì?

Cái bình nứt đáp lại:

– Suốt hai năm qua, do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà. Ông đã phải làm việc chăm chỉ, nhưng kết quả mang lại cho ông đã không hoàn toàn như ông mong đợi.

Với lòng trắc ẩn của mình, người gửi nước rất thông cảm với cái bình nứt, ông ta nói:

– Khi chúng ta trên đường về nhà, ta muốn người chú ý đến những bông hoa tươi đẹp mọc bên vệ đường.

Quả thật, cái bình nứt đã nhìn thấy những bông hoa tươi đẹp dưới ánh nắng mặt trời ấm áp trên đường về nhà, và điều này khuyến khích nó được đôi chút. Nhưng khi đến cuối đường mòn, nó vẫn cảm thấy rất tội tệ bởi nước đã chảy ra rất nhiều. Một lần nữa, nó lại xin lỗi người gửi nước.

Người gửi nước liền nói:

– Người có thấy rằng những bông hoa kia chỉ nở một bên vệ đường, chỉ phía bên người không? Thật ra, ta đã biết rất rõ về vết nứt của người, và ta đã lấy điểm yếu đó để biến nó thành lợi điểm. Ta đã gieo một số hạt hoa ở vệ đường phía bên người. Giờ đây, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy để trang trí nhà cửa của ta. Không có vết nứt của người, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình.

Câu chuyện Cái bình nứt – Truyện ngụ ngôn Ấn Độ– TheGioiCoTich.Vn –

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt của văn bản trên?

Câu 2: Truyện được kể từ ngôi kể nào? Nêu tác dụng của ngôi kể đó?

Câu 3: Hai chiếc bình của người gửi nước có đặc điểm gì? Vì sao cái bình nứt lại phải xin lỗi người gửi nước?

Câu 4: Nhận xét về người gửi nước?

Câu 5: Anh chị hiểu như thế nào về câu nói: “Nếu không có vết nứt của người, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình”?

II. VIẾT (6 điểm)

Theo anh/chị, sức hấp dẫn của “Câu chuyện cái bình nứt” đến từ những yếu tố nào?

Viết một bài văn nghị luận giới thiệu ít nhất 03 yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện.

---Hết---

Họ và tên: Lớp:

Chữ kí của giám thị:

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ Văn

Khối: 10; Năm học: 2022 - 2023

(Thời gian: 90 phút)

ĐỀ 02:

I. ĐỌC HIỂU (4 điểm)

Đọc truyện ngụ ngôn sau và trả lời các câu hỏi:

Ngày xưa ngày xưa có một anh Sói lười. Nhà cửa của anh, anh chẳng bao giờ quét dọn, sửa sang. Nó bẩn thỉu, rách nát, chỉ chực sụp xuống.

Một hôm, bác Voi đi qua, chẳng may đụng nhẹ vào làm đổ mái nhà anh Sói.

– Xin lỗi anh bạn! – Bác Voi nói với Sói – Tôi sẽ sửa ngay cho anh.

Bác Voi vốn là người giỏi giang, cái gì cũng biết và không sợ công việc. Bác liền lấy búa, đinh, sửa ngay mái nhà cho Sói. Mái nhà trở nên chắc chắn hơn trước...

– Ô hô! – Anh Sói bụng bảo dạ – Rõ ràng là lão ta sợ mình! Thoạt đầu đã phải xin lỗi, sau đó còn sửa lại cả mái nhà. Mình phải bắt lão ta làm cho mình một cái nhà mới mới được! Lão sợ, ắt phải nghe theo!

– Này, đứng lại! – Sói quát bảo Voi – Lão làm cái thói gì thế? Lão tưởng có thể bỏ đi một cách dễ dàng thế chắc? Làm đổ nhà người ta, đóng qua loa được mấy cái đinh rồi định chuồn à? Biết điều thì đi làm cho ta một cái nhà mới! Bằng không ta sẽ cho một bài học, đừng hòng mong thấy lại bà con thân thích! Nhanh lên!

Nghe Sói nói những lời ấy, bác Voi không nói gì cả. Bác lẳng lẳng quắp ngang bụng Sói ném xuống hồ nước bẩn. Rồi dè bẹp dí nhà Sói.

– Này, nhà mới này! – Bác Voi nói rồi đi thẳng.

Tỉnh dậy, Sói ngạc nhiên tự hỏi:

– Mình thật không hiểu gì cả! Lúc đầu lão có vẻ sợ mình, đã xin lỗi tử tế, thế mà sau đó lại hành động thế này... Thật không sao hiểu nổi!

Nhìn thấy hết mọi chuyện, bác Quạ già trên cây nói vọng xuống:

– Chú mày ngu lắm! Chú mày đã không hiểu sự khác nhau giữa người hèn nhát và người được giáo dục tốt!

Câu chuyện Sói và Voi – Truyện ngụ ngôn cho bé

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt của văn bản trên?

Câu 2: Truyện được kể từ ngôi kể nào? Nêu tác dụng của ngôi kể đó?

Câu 3: Vì sao bác Voi phải sửa lại mái nhà cho Sói?

Câu 4: Nhận xét về anh Sói trong câu chuyện?

Câu 5: Anh chị hiểu như thế nào về câu nói của bác Quạ già: “Chú mày đã không hiểu sự khác nhau giữa người hèn nhát và người được giáo dục tốt!”?

I. VIẾT (6 điểm)

Theo anh/chị, sức hấp dẫn của “Câu chuyện Sói và Voi” đến từ những yếu tố nào?

Viết một bài văn nghị luận giới thiệu ít nhất 03 yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện.

---Hết---

Họ và tên: Lớp:

Chữ kí của giám thị:

ĐÁP ÁN BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: Ngữ văn 10

Năm học 2022 – 2023

ĐỀ 1:

Câu	Đáp án	Thang điểm
1	Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm	0.5
2	- Truyện được kể từ ngôi thứ 3, người kể chuyện ẩn danh - Tác dụng: Giúp câu chuyện khách quan, linh hoạt trong điểm nhìn, tạo sự hấp dẫn cho truyện ngụ ngôn.	0.5

3	<p>- Người gửi nước có 2 chiếc bình: Một trong hai cái bình thì còn rất tốt và không bị chút rò rỉ nào cả. Cái còn lại bị nứt một chút.</p> <p>- Chiếc bình nứt xin lỗi người gửi nước là vì: do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà. Ông đã phải làm việc chăm chỉ, nhưng kết quả mang lại cho ông đã không hoàn toàn như ông mong đợi.</p>	0.5
4	<p>HS có thể đưa ra nhiều đáp án khác nhau, miễn là biện luận hợp lí. Sau đây là 1 số gợi ý:</p> <p>- Là người luôn biết biến những bất lợi thành lợi thế.</p> <p>- Có cái nhìn trân trọng và phát hiện ra mọi vật.</p> <p>- Công bằng trong cách nhìn nhận và đánh giá.</p> <p>(Lưu ý: chỉ cho điểm tối đa với những HS viết thành đoạn, có diễn đạt trong sáng, rõ ràng, mạch lạc)</p>	1.0
5	<p>“Nếu không có vết nứt của người, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình?” – Sau đây là một số gợi ý:</p> <p>- Đây là lời của người gửi nước nói với chiếc bình nứt</p> <p>- “Vết nứt” của chiếc bình – là điểm bất lợi/ khuyết điểm, nhưng đó cũng là cơ hội để những giọt nước có thể tưới tắm lên những cây hoa, để nở ra “những bông hoa duyên dáng” giúp người gửi nước “làm đẹp ngôi nhà của mình”.</p> <p>- Câu nói đã thể hiện cách nhìn của người gửi nước: không né tránh những khuyết điểm, thay thế vào đó là cái nhìn tích cực, biến chúng thành những lợi thế để thêm yêu cuộc đời.</p> <p>(Lưu ý: chỉ cho điểm tối đa với những HS viết thành đoạn, có diễn đạt trong sáng, rõ ràng, mạch lạc)</p>	1.5
Viết	<p>Theo anh/chị, sức hấp dẫn của “Câu chuyện cái bình nứt” đến từ những yếu tố nào?</p> <p>Viết một bài văn nghị luận giới thiệu ít nhất 03 yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện.</p>	
	<p>HS có thể làm theo nhiều cách khác nhau, chỉ cần đảm bảo một số yêu cầu sau:</p> <p>1. Về hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết bài văn nghị luận (KHÔNG viết đoạn) - Đảm bảo lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ... <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chung về ấn tượng mà câu chuyện mang lại, có tóm tắt, có giới thiệu ngắn gọn về thể loại. - Trình bày ít nhất 03 yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện, có thể là: <ul style="list-style-type: none"> + Không gian, thời gian + Cốt truyện + Người kể chuyện + Nhân vật + Điểm nhìn + Ngôn từ... - Có liên hệ, so sánh, đối chiếu (với những tác phẩm khác cùng đề tài hoặc với những sự việc có thật trong đời sống) – nêu ra những bài học mà HS thu nhận được - Đánh giá về ý nghĩa, giá trị của câu chuyện. 	<p>1.0</p> <p>1.0</p> <p>2.5</p> <p>1.0</p> <p>0.5</p>

ĐỀ 2:

Câu	Đáp án	Thang điểm
1	Phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm	0.5
2	<p>- Truyện được kể từ ngôi thứ 3, người kể chuyện ẩn danh</p> <p>- Tác dụng: Giúp câu chuyện khách quan, linh hoạt trong điểm nhìn, tạo sự hấp dẫn cho truyện ngụ ngôn.</p>	0.5
3	<p>Voi sửa lại mái nhà cho Sói là bởi:</p> <p>- bác Voi đi qua, chẳng may đụng nhẹ vào làm đổ mái nhà anh Sói.</p> <p>- Bác Voi ý thức được về hành động của mình và có trách nhiệm với hành động ấy.</p>	0.5

4	<p>HS có thể đưa ra nhiều đáp án khác nhau, miễn là biện luận hợp lí. Sau đây là 1 số gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là kẻ lười nhác, không chăm sóc được cho chính bản thân mình, đồng thời cũng làm ảnh hưởng đến những người khác. - Là kẻ cơ hội, tìm cách đổ lỗi cho người khác - Làm tưởng về vai trò của mình – nghĩ rằng mình khiến cho kẻ khác phải sợ hãi. <p>(Lưu ý: chỉ cho điểm tối đa với những HS viết thành đoạn, có diễn đạt trong sáng, rõ ràng, mạch lạc)</p>	1.0
5	<p>“<i>Chú mày đã không hiểu sự khác nhau giữa người hèn nhát và người được giáo dục tốt!</i>” – Sau đây là một số gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là lời của bác Quạ già nói với Sói. - Câu nói đã chỉ rõ những sai lầm của Sói trong cách nhìn nhận vấn đề và tầm nhìn hạn hẹp: “không hiểu”. - Thể hiện cách đánh giá của Quạ già - người thông thái: <ul style="list-style-type: none"> + “người hèn nhát” – không dám nhận lỗi sai về mình, luôn tìm cách đổ lỗi cho kẻ khác, cơ hội, lợi dụng lòng tốt của kẻ khác. + “người được giáo dục tốt” – là người dám nhận lỗi và biết sửa lỗi. <p>(Lưu ý: chỉ cho điểm tối đa với những HS viết thành đoạn, có diễn đạt trong sáng, rõ ràng, mạch lạc)</p>	1.5
Viết	<p>Theo anh/chị, sức hấp dẫn của “<i>Câu chuyện cái bình nứt</i>” đến từ những yếu tố nào? Viết một bài văn nghị luận giới thiệu ít nhất 03 yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện.</p>	
	<p>HS có thể làm theo nhiều cách khác nhau, chỉ cần đảm bảo một số yêu cầu sau:</p> <p>1. Về hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết bài văn nghị luận (KHÔNG viết đoạn) - Đảm bảo lỗi chính tả, diễn đạt, dùng từ... <p>2. Về nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chung về ấn tượng mà câu chuyện mang lại, có tóm tắt, có giới thiệu ngắn gọn về thể loại. - Trình bày ít nhất 03 yếu tố làm nên sức hấp dẫn của truyện, có thể là: <ul style="list-style-type: none"> + Không gian, thời gian + Cốt truyện + Người kể chuyện + Nhân vật + Điểm nhìn + Ngôn từ.... - Có liên hệ, so sánh, đối chiếu (với những tác phẩm khác cùng đề tài hoặc với những sự việc có thật trong đời sống) – nêu ra những bài học mà HS thu nhận được - Đánh giá về ý nghĩa, giá trị của câu chuyện. 	<p>1.0</p> <p>1.0</p> <p>2.5</p> <p>1.0</p> <p>0.5</p>